

NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA DÂN TỘC

TS VŨ THỊ PHƯƠNG LÊ

Trường Khoa học xã hội và nhân văn,
Trường Đại học Vinh

Ngày tiếp nhận: 26/12/2024 Ngày bình duyệt: 12/01/2025 Ngày duyệt đăng: 28/02/2025

● **Tóm tắt:** Sau gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, làm tiền đề và tạo đà cho đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Tuy nhiên, bối cảnh mới đòi hỏi Đảng phải đủ năng lực lãnh đạo để thực hiện được những mục tiêu đã đề ra. Bài viết này làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn sự lãnh đạo của Đảng trong gần 40 năm qua, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

● **Từ khóa:** Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh đạo, kỷ nguyên vươn mình

Thời điểm bắt đầu kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam là Đại hội lần thứ XIV của Đảng (2026)¹. Đó là “kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu”². Theo đó, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc đòi

hỏi phải tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, hành động của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân trong việc giữ gìn, bồi đắp, sử dụng hiệu quả nhất các nguồn lực của đất nước. Vì thế, để hiện thực hóa các mục tiêu phát triển trong kỷ nguyên mới, Đảng cần tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu.

1. Nhận thức chung về nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Trong bài phát biểu của mình, đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã chỉ rõ “Kỷ nguyên vươn mình hàm ý tạo sự chuyển động mạnh mẽ, dứt khoát, quyết liệt, tích cực,

nỗ lực, nội lực, tự tin để vượt qua thách thức, vượt qua chính mình, thực hiện khát vọng, vươn tới mục tiêu, đạt được những thành tựu vĩ đại (...). Đích đến của kỷ nguyên vươn mình là dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu”³. Để vươn tới đích đến đó, quá trình phát triển kinh tế - xã hội phải dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đi thẳng vào công nghệ hiện đại, trí tuệ nhân tạo. Đây là sự tăng tốc, bứt phá trong phát triển, trước hết là phát triển lực lượng sản xuất theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động kinh tế - xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, nhân dân hạnh phúc theo con đường chủ nghĩa xã hội. Bên cạnh đó, Đảng cần “đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, bảo đảm Đảng là người cầm lái vĩ đại, đưa dân tộc ta tiến lên mạnh mẽ”⁴.

Với những nội dung trên, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc có các đặc điểm sau: (1) bản lĩnh ý chí của Đảng, của toàn dân tộc cùng chung khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, được sống trong môi trường hòa bình; (2) lực lượng sản xuất phát triển mạnh mẽ, trong đó khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo phải được coi là nền tảng phát triển lực lượng sản xuất; (3) sự tăng tốc, bứt phá trong từng chiến lược, quyết sách, mô hình phát triển để tạo ra năng suất, chất lượng cao; (4) do lực lượng sản xuất phát triển nên tạo ra năng suất, chất lượng sản phẩm mang tính cạnh tranh cao; (5) thành tựu của quá trình phát triển phải hướng đến phục vụ tốt nhất cho lợi ích của nhân dân, coi con người là trung tâm của sự phát triển.

Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, Đảng chịu trách nhiệm lãnh đạo toàn diện các lĩnh vực của đời sống xã hội như chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; không ngừng chăm lo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân theo mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc thể hiện ở sự đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng phù hợp với bối cảnh mới. Đây là hoạt động của đảng ủy các cấp, trước hết là của Ban Chấp hành Trung ương, trong việc xác định đúng phương hướng, mục tiêu, sách lược, chiến lược phát triển đất nước và nâng cao năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn, đúc rút kinh nghiệm nhằm xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Hiện nay, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra rất mạnh mẽ với trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data)... đang đặt ra những nhiệm vụ chính trị to lớn cho Đảng ta. Cuộc cách mạng này xác lập phương thức sản xuất mới nhằm tạo ra chất lượng, hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội mà trong đó “đặc trưng của lực lượng sản xuất là kết hợp hài hòa giữa con người và sự ứng dụng của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu trở thành một tài nguyên, trở thành tư liệu sản xuất quan trọng; đồng thời, quan hệ sản xuất cũng có những biến đổi sâu sắc, đặc biệt là trong hình thức sở hữu và phân phối tư liệu sản xuất”⁵. Để thích ứng với cuộc cách mạng này, Đại hội lần thứ XIII của Đảng (2021) yêu

cầu “Chuyển mạnh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất, tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhân lực chất lượng cao”⁶, trong đó tập trung “thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, trong đó chú trọng tháo gỡ các rào cản về hệ thống luật pháp, chính sách kinh tế, tài chính, thủ tục hành chính đối với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”⁷. Đây là điều kiện để phát triển đất nước nhanh, bền vững, “Phấn đấu đến năm 2030, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao”⁸. Trong bối cảnh có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, nếu Đảng không nâng cao năng lực, không chủ động nắm bắt thời cơ, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thì đất nước sẽ lỡ nhịp, tụt hậu. Bởi vậy, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc là yêu cầu khách quan, cấp bách hiện nay - nhân tố đảm bảo quyết định cho nước ta phát triển nhanh, bền vững mang lại giá trị lợi ích cho quốc gia, dân tộc.

2. Thành tựu và hạn chế trong lãnh đạo của Đảng qua gần 40 năm đổi mới

Sau gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, với sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã giành được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử: đời sống chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững và tăng cường, niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước ngày một nâng lên. “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục phát triển; kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, vững chắc hơn, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; quy mô và tiềm lực nền kinh tế tăng lên, chất lượng tăng trưởng được cải thiện”⁹; “Phát triển

kinh tế số bước đầu được chú trọng”¹⁰. Nền kinh tế khởi sắc, phát triển đúng hướng, bước đầu có tích lũy nội bộ, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, như cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Qua gần 40 năm đổi mới, quy mô GDP không ngừng được mở rộng, năm 2023 đạt khoảng 430 tỷ USD, trở thành nền kinh tế thứ 5 trong ASEAN và thứ 35 trong 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới. GDP bình quân đầu người tăng 58 lần, lên mức khoảng 4.300 USD năm 2023”¹¹. Mặc dù phải đối mặt với những khó khăn, thách thức từ trong nước và quốc tế nhưng mức tăng GDP của nước ta năm 2024 là 7,09%¹².

Về phát triển con người, Đảng nhất quán quan điểm coi con người là trung tâm của sự phát triển. Những năm qua, thứ hạng về chỉ số phát triển con người trên trường quốc tế của nước ta không ngừng tiến bộ: “Phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa với mục tiêu vì con người đã mang lại những thay đổi vượt bậc, chỉ số phát triển con người (HDI) tăng từ 0,48 năm 1990 lên 0,71 năm 2020, Việt Nam được chuyển từ nhóm trung bình lên nhóm “các quốc gia phát triển con người cao”, đứng ở vị trí 117/189 quốc gia; vốn nhân lực (HCI), chỉ đứng sau Singapore trong khu vực Đông Nam Á”¹³.

Sau gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, công tác xóa đói giảm nghèo của Đảng, Nhà nước đạt được những chuyển biến, kết quả tích cực, từng bước thu hẹp các hộ nghèo, góp phần tạo điều kiện cho các hộ nghèo có cuộc sống ổn định. Nhờ thực hiện tốt xã hội hóa xóa đói giảm nghèo nên mỗi năm giảm khoảng 2% hộ nghèo, hiện nay còn dưới 2%. Quan điểm nhất quán của Đảng ta là “không để một ai

bị bỏ lại phía sau”. Đây là ưu điểm thể hiện bản chất nhân văn, vì con người của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Trước những kết quả phát triển đất nước qua gần 40 năm đổi mới, “... chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”¹⁴. Đây là tiền đề quan trọng để nước ta tăng tốc, phát triển trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, để hiện thực hóa ước vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh hơn, to đẹp hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu ở trên, phương thức lãnh đạo của Đảng vẫn còn những hạn chế: “(i) Tình trạng ban hành nhiều văn bản, một số văn bản còn chung chung, dàn trải, trùng lặp, chậm bổ sung, sửa đổi, thay thế. (ii) Một số chủ trương, định hướng lớn của Đảng chưa được thể chế kịp thời, đầy đủ hoặc đã thể chế nhưng không khả thi. (iii) Mô hình tổng thể của hệ thống chính trị chưa hoàn thiện; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của tổ chức, cá nhân, người đứng đầu có nội dung chưa rõ; phân cấp, phân quyền chưa mạnh. (iv) Mô hình tổ chức của Đảng và hệ thống chính trị vẫn còn những bất cập, làm cho ranh giới giữa lãnh đạo và quản lý khó phân định, dễ dẫn đến bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng. (v) Cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc trong Đảng còn chậm; hội họp vẫn nhiều”¹⁵. Những hạn chế này ảnh hưởng lớn đến việc hiện thực hóa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Đảng đề ra.

3. Giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Để nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, phát huy trí tuệ, sức mạnh của nhân dân, vững bước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, toàn Đảng cần tập trung trí tuệ hoạch định các chủ trương, quyết sách phát triển phù hợp với thực tiễn

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc kết: “Đường lối chính trị đúng thì những việc khác mới đúng được”¹⁶. Trong quá trình lãnh đạo đất nước, Đảng phải luôn kiên định vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn nước ta một cách sáng tạo. Đồng thời, Đảng tiếp tục phát huy dân chủ, tạo ra không gian văn hóa để đội ngũ cấp ủy viên, cán bộ chủ chốt, đội ngũ trí thức có cơ hội để phân tích, đề xuất và tham vấn cho Đảng, Nhà nước lựa chọn mô hình, kịch bản, chiến lược phát triển tối ưu, phù hợp với thực tiễn. Để hoạch định quyết sách đúng đắn, thuận lòng dân thì các cấp ủy đảng, các cơ quan nghiên cứu lý luận cần coi trọng công tác tổng kết thực tiễn, tranh thủ các ý kiến phản biện, đóng góp, xây dựng trong cấp ủy, cán bộ, đảng viên, các nhà khoa học nhằm nâng cao tính khả thi của chủ trương, nghị quyết, quyết sách; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách gắn với đổi mới phong cách lãnh đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý các tình huống phát sinh trong thực tiễn.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng phù hợp với thực tiễn

Đây là vấn đề trọng tâm, nhiệm vụ trọng yếu và cấp bách của Đảng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII đã chỉ rõ: “Phương thức

lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là tổng thể các cách thức, hình thức, phương pháp, quy chế, quy định, quy trình, lề lối làm việc... mà Đảng sử dụng để tác động vào đối tượng lãnh đạo nhằm thực hiện thắng lợi Cương lĩnh chính trị, đường lối, các nghị quyết và các nội dung lãnh đạo của Đảng trong từng thời kỳ cách mạng”¹⁷. Phương thức lãnh đạo đúng đắn gắn liền và phản ánh tầm trí tuệ của cấp ủy Đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng. Theo đó, Đảng phải chủ động phân tích, theo dõi, dự báo được xu hướng vận động phát triển của đời sống xã hội nhất là trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đặc biệt, các tổ chức đảng, đảng viên vừa phải gương mẫu trong thực hiện chủ trương, đường lối, Điều lệ Đảng vừa phải tiên phong tuân thủ Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trên cơ sở phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị. Xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng bảo đảm tính khoa học, dân chủ, phù hợp với thực tiễn; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng thông suốt từ Trung ương đến cơ sở. Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, nhất là tổ chức đảng trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Hoàn thiện mô hình tổ chức của các loại hình tổ chức cơ sở đảng theo hướng gắn tổ chức cơ sở đảng với lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; thường xuyên kiện toàn

các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, là trụ cột trong các phong trào; việc kết nạp đảng viên phải được thực hiện cho đúng thực chất, chặt chẽ. Nâng cao chất lượng, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các loại hình tổ chức đảng theo hướng vừa mở rộng dân chủ, vừa tăng cường kỷ cương, kỷ luật. Khắc phục tính hình thức, đơn điệu trong sinh hoạt Đảng, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu thiết thực; đảm bảo chất lượng, có sơ, tổng kết, có kiểm tra, đánh giá đúng thực chất của từng vấn đề.

Thứ ba, tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh để thực hiện sứ mệnh của Đảng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là yêu cầu nội tại thường xuyên, sống còn của Đảng. Đây là hai thành tố tác động biện chứng, làm tiền đề để nâng tầm lãnh đạo của Đảng. Xây dựng Đảng để nâng cao chất lượng các quyết sách của Đảng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội như chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh; chỉnh đốn Đảng giúp Đảng thường xuyên soi mình, sửa mình và hoàn thiện mình cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng có ý nghĩa nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, từ đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng trên các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ. Đội ngũ cán bộ chủ chốt phải đủ đức, đủ tài; đủ tâm và đủ tầm, nêu cao tính Đảng, không chỉ thực hiện tốt vai trò định hướng kiến tạo mà còn làm nền tảng cho sự phát triển bền vững,

đúng hướng. Các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng; chống khuynh hướng bảo thủ, cơ hội, cục đơan; phải đặt lợi ích của Đảng, của đất nước, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng tránh sa vào dàn trải mà phải chọn những vấn đề thật sự quan trọng, cấp bách, trọng tâm, xuyên suốt để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời, cần kiên quyết, kiên trì, có bước đi, phương pháp phù hợp, lộ trình cụ thể, không chủ quan nóng vội, duy ý chí; cần có sự chỉ đạo sâu sát, hiệu quả; không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Đặc biệt, công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng cần phải toàn diện, đồng bộ, triệt để, thường xuyên, liên tục; cần tiếp tục quyết liệt trong sắp xếp kiện toàn hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo phương châm: cấp Trung ương, cấp trên làm trước để nêu gương lan tỏa trong các địa phương, cơ quan, đơn vị. Bộ máy tinh gọn sẽ góp phần giảm tải gánh nặng ngân sách nhà nước, tránh sự lãng phí nguồn lực công.

Thứ tư, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược có phẩm chất năng lực, có uy tín ngang tầm nhiệm vụ

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: cán bộ là cái gốc của mọi công việc; cán bộ là dây chuyền của bộ máy. Công tác cán bộ là khâu then chốt của vấn đề then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng phải được thể hiện ở chất lượng đội ngũ cán bộ, cấp ủy viên. Vì vậy, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đủ khả năng, năng lực làm

việc trong bối cảnh mới là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng. Xét tới cùng, phương thức sản xuất mới có được hiện thực hóa, vận hành thông suốt, hiệu quả hay không là tùy thuộc vào chất lượng đội ngũ cán bộ. Cần xác định thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy Đảng các cấp, nhất là người đứng đầu trong công tác cán bộ, đồng thời tiến hành xây dựng tiêu chuẩn chức danh cán bộ và tiêu chí đánh giá cán bộ theo tiêu chuẩn chức danh, theo hiệu quả công việc và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhân dân. Bố trí cán bộ vào những vị trí công tác xứng đáng để phát huy được năng lực, sở trường của họ; cần chú trọng giáo dục, nâng cao ý chí, bản lĩnh, đạo đức cách mạng, trình độ kiến thức chuyên môn, kỹ năng lãnh đạo, quản lý khả năng quy tụ lòng dân, tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương, nghị quyết và khát vọng cống hiến cho đội ngũ cấp ủy, cán bộ chủ chốt. Ngoài bản lĩnh, phẩm chất chính trị, cán bộ chủ chốt phải thực hiện tốt “6 dám”: dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

Các ngành, các cấp tạo môi trường, thể chế, chính sách, động lực để đội ngũ trí thức nhiệt tình cống hiến, dấn thân trên con đường lao động sáng tạo nhằm kiến tạo xây dựng đất nước; tăng cường giám sát, kiểm tra và thường xuyên khen thưởng cán bộ để phát huy những nhân tố tích cực và kịp thời phát hiện, ngăn chặn những cán bộ có dấu hiệu sai phạm.

Cấp ủy các cấp cần chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của

Đảng, trong đó đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn chức danh cụ thể đã nêu trong Quy định số 214-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về *khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý* và Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về *chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*. Để làm được điều đó, cần chú trọng xây dựng cơ cấu đội ngũ cán bộ cấp chiến lược hợp lý, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ; đổi mới, nâng cao chất lượng tất cả các khâu của công tác cán bộ đối với đội ngũ cán bộ đương chức và trong quy hoạch cán bộ cấp chiến lược; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, công tác bảo vệ chính trị nội bộ; thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền và các biểu hiện tiêu cực khác¹⁸. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần sâu sắc các quy định và phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, thực hành các chuẩn mực đạo đức một cách tự giác.

Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, thực hiện vai trò lãnh đạo hệ thống chính trị và toàn xã hội, nhưng Đảng không đứng trên hệ thống chính trị, đứng ngoài pháp luật mà Đảng luôn tự giác, gương mẫu tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và chịu sự giám sát chặt chẽ của nhân dân. Từ khi ra đời, Đảng đã được lịch sử và nhân dân thừa nhận vị thế, vai trò lãnh đạo tối cao, duy nhất ở Việt Nam. Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, Đảng tiếp tục nâng tầm trí tuệ, đổi mới phương thức lãnh đạo, xây dựng, chỉnh đốn đảng,

nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhằm phát huy vai trò, sứ mệnh lịch sử của mình, đồng hành cùng toàn quân, toàn dân đưa Việt Nam phát triển lên một tầm cao mới, tiến cùng thời đại, sánh vai với các cường quốc năm châu ■

^{1, 2, 3, 4, 15} Tô Lâm: *Một số nội dung cơ bản về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; những định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*, <https://www.tapchicongsan.org.vn>, truy cập ngày 01/11/2024.

⁵ Tô Lâm: Chuyển đổi số - động lực quan trọng phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện quan hệ sản xuất đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, *Tạp chí Cộng sản*, số 9, 2024, tr.6.

^{6, 8, 9, 10} Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.I, tr.120, 217, 59, 62.

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.II, tr.130 - 131.

¹¹ Nguyễn Phú Trọng: *Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2024, tr.34.

¹² Báo Nhân dân điện tử: *GDP năm 2024 ước tính tăng 7,09% so với năm trước*, <https://nhandan.vn/gdp-nam-2024-uoc-tinh-tang-709-so-voi-nam-truoc-post854711.html>, truy cập ngày 11/01/2025.

¹³ Đào Ngọc Dung: Chính sách xã hội và chăm lo phát triển con người toàn diện qua tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, *Tạp chí Cộng sản*, số 8, 2023, tr.14.

¹⁴ Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: *Phát biểu tại phiên khai mạc Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vào sáng ngày 26/01/2021*, <https://daihoi13.dangcongsan.vn/tin-moi/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-chu-tich-nuoc-nguyen-phu-trong-4013>, truy cập ngày 10/01/2025

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.12, tr.166.

¹⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới*, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/Uploads/2022/12/5/5/NQ-28-TW.pdf>, truy cập ngày 01/10/2024.

¹⁸ Trần Khắc Việt: *Xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng*, <https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/823145/xay-dung-doi-ngu-can-bo-cap-chien-luoc-theo-tinh-than-ngh-quyet>, truy cập ngày 01/10/2024.